

DATASHEET

NTA4001NT1

Giới thiệu	MOSFET N-CH 20V 0.238A SOT-416	
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn	
Nhà sản xuất	AMI Semiconductor / ON Semiconductor	
Website	semitech.vn	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn	

Thông tin sản phẩm

NTA4001NT1 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử NTA4001NT1, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại **Semitech.vn** trực tuyến, Đặt hàng NTA4001NT1 AMI Semiconductor / ON Semiconductor với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ **Semitech.vn**. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.

Mã SP	NTA4001NT1	Thông tin sản phẩm	MOSFET N-CH 20V 0.238A SOT-416
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn	Nhà sản xuất	AMI Semiconductor / ON Semiconductor
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	VGS (th) (Max) @ Id	1.5V @ 100μA
Vgs (Tối đa)	±10V	Công nghệ	MOSFET (Metal Oxide)
Gói thiết bị nhà cung cấp	SC-75, SOT-416	Rds On (Max) @ Id, VGS	3 Ohm @ 10mA, 4.5V
Điện cực phân tán (Max)	300mW (Tj)	Bao bì	Tape & Reel (TR)
Gói / Case	SC-75, SOT-416	Vài cái tên khác	NTA4001NT1OS
Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 150°C (Tj)	gắn Loại	Surface Mount
Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)	Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Contains lead / RoHS non-compliant
Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds	20pF @ 5V	Loại FET	N-Channel
Điện thế ổ đĩa (Max Rds On, Min Rds On)	2.5V, 4.5V	Xả để nguồn điện áp (Vdss)	20V

miêu tả cụ thể	N-Channel 20V 238mA (Tj) 300mW (Tj) Surface Mount SC-75, SOT-416	Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	238mA (Tj)
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn		

Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased